

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(V/v Thông qua các Báo cáo)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các Báo cáo:**

1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch năm 2023  
(Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội)
2. Báo cáo Hoạt động năm 2022 của Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị  
(Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội)
3. Báo cáo Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2022 và Kế hoạch năm 2023  
(Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội)
4. Báo cáo Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023
  - a. Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
1	Điện thương phẩm	Triệu kWh	183	207	113%	185	112%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	335	381	114%	309	123%
3	Tổng Chi phí	Tỷ đồng	195	201	103%	188	107%
4	LNTT	Tỷ đồng	140	180	129%	121	149%
5	LNST	Tỷ đồng	122	158	130%	107	148%



b. Kế hoạch Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	KH 2023	TH 2022	KH 2023/TH 2022
1	Tổng Doanh thu	322	381	85%
2	Tổng Chi phí	216	201	107%
3	LNTT	106	180	59%
4	LNST	93	158	59%

(Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội)

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HDQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG <sup>mal</sup>

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ



## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**

*(V/v Thông qua Báo cáo Tình hình sử dụng vốn)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

### **QUYẾT NGHỊ:**

#### **Điều 1. Thông qua Báo cáo Tình hình sử dụng vốn:**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) số 09/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/04/2021 về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tăng Vốn điều lệ 2021; Nghị quyết Hội đồng Quản trị (HĐQT) số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 05/07/2021 về việc thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tình hình tăng vốn và tình hình sử dụng vốn, cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin về kết quả đợt tăng vốn:**

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 15.887.500 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
- Giá bán: 18.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng cổ phiếu hiện tại sau đợt chào bán: 47.662.500 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 285.975.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 328.490.010 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 285.646.509.990 đồng.



II. Tình hình thực hiện sử dụng vốn từ ngày 03/11/2021 đến ngày 31/03/2023:

DVT: Tỷ đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Hợp tác đầu tư các Dự án Điện Gió	270	270	
	Góp vốn Công ty CP Điện Gió Ia Bang - Nhà máy Điện Gió Ia Bang 1	20	20	Hoàn thành Quý 4/2021
	Góp vốn Công ty CP Năng lượng VPL - Nhà máy Điện Gió V.P.L Bến Tre	250	250	Góp theo tiến độ huy động vốn của Dự án - Đợt 1: 150 tỷ đồng (Hoàn thành Quý 4/2021) - Đợt 2: 100 tỷ đồng (Hoàn thành Quý 1/2023)
2	Bổ sung vốn lưu động	15,96	15,96	
	Chi phí sản xuất kinh doanh	15,96	15,96	Hoàn thành Quý 4/2021
	<b>TỔNG</b>	<b>285,96</b>	<b>285,96</b>	

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BDH;

- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *ueal*  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:**

Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty cho Năm Tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và xác nhận: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2022:

**1. Bảng cân đối kế toán:**

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2021	2022
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.621</b>	<b>1.528</b>
1	Tài sản ngắn hạn	257	335
2	Tài sản dài hạn	1.364	1.193
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>1.621</b>	<b>1.528</b>
1	Nợ phải trả	680	593
2	Vốn chủ sở hữu	941	935



2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2021	2022
1	Tổng doanh thu (chưa bao gồm thu nhập khác)	309	381
2	Tổng chi phí (chưa bao gồm chi phí khác)	186	201
3	Lợi nhuận thuần từ Hoạt động kinh doanh	123	180
4	Thu nhập khác	0,1	0,0
5	Chi phí khác	2,4	0,4
6	Lợi nhuận khác	-2,3	-0,4
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	121	180
8	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN) hiện hành	14	22
9	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	107	158

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

-HDQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *mal*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

1. Phương thức và tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Tỷ lệ	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
<b>I</b>	<b>Phương án phân phối các Quỹ</b>			
1	Tổng doanh thu		334,98	381,47
2	Tổng chi phí		194,77	200,93
3	Lợi nhuận trước thuế (3=1-2)		140,21	180,54
4	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN)		18,41	22,91
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN (5=3-4)		121,81	157,63
6	Trích lập các quỹ		6,09	10,75
6.1	Quỹ khen thưởng	2,5%	3,05	3,94
6.2	Quỹ phúc lợi	2,5%	3,05	3,94
7	Quỹ khen thưởng vượt KH	8,0%		2,87
8	LNST chưa phân phối của năm nay (8=5-6-7)		115,72	146,88
<b>II</b>	<b>Phương án chia cổ tức</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		136,10	167,27
2	Tỷ lệ cổ tức	25,0%	119,16	119,16

(Mục 7 Phần khen thưởng vượt kế hoạch = Chênh lệch LNST giữa thực hiện và kế hoạch x 8%).

Ghi chú: Tỷ lệ trích Quỹ thực hiện theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022.



2. Năm 2022 Công ty đã hoàn thành kế hoạch chi trả cổ tức (25%) được Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 giao. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân lợi nhuận chưa phân phối còn lại sẽ được giữ lại tiếp tục thực hiện phân phối cổ tức cho các năm tiếp theo.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HDQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *mal*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ





## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI

(V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối Lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

### QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối Lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023:

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Kế hoạch
- Tổng doanh thu	321,60
+ Doanh thu sản xuất kinh doanh điện	304,44
+ Doanh thu Tài chính và Thu nhập khác	17,16
<b>Tổng chi phí</b>	<b>215,58</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>106,02</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>92,77</b>
Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	48,11
<b>Dự kiến Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2023</b>	
- Trích lập Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi (5%)	4,64
- Chi trả cổ tức (25%)	119,16
<b>Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ</b>	<b>17,08</b>

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2023 căn cứ trên lợi nhuận chưa phân phối, tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty và tối ưu hóa lợi ích cho Cổ đông Công ty.

Trường hợp năm 2023 Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch, thống nhất giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định việc trích và chi thưởng cho Công ty với mức tối đa bằng 8% của phần Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch.



Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

-HDQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG <sup>mal</sup>

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN GIA LAI**

Số: 06/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(V/v Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2023)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2023:**

Đại hội đồng Cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính Công ty năm 2023 trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận sau đây:

1. Công ty TNHH PWC Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HDQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN THÁI HÀ**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(*V/v Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan*  
(là tổ chức/pháp nhân) của Công ty)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua dự kiến thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai và với Bên có liên quan, cụ thể:**

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Thủy Điện Gia Lai ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:
  - a. Đối tượng ký kết: Giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai và các Doanh nghiệp theo Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.
  - b. Nội dung chủ yếu của các giao dịch liên quan đến: mua bán điện; mua bán, cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản; mua bán chứng khoán/vốn; thi công, xây lắp, sửa chữa; nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư của Công ty, công ty con; đầu tư tài chính, đầu tư dự án; giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, thực hiện các biện pháp bảo đảm, trừ việc cấp các khoản vay, bảo lãnh cho Cổ đông và người có liên quan không được thực hiện theo quy định pháp luật.
  - c. Giá trị cụ thể từng giao dịch: Thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
2. Thông qua việc ký kết các Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông đó.
3. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực đến kỳ Đại hội đồng Cổ đông Thường niên tiếp theo.

4. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của Công ty, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HĐQT, BDH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *mal*  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
  
NGUYỄN THÁI HÀ

**PHỤ LỤC 01:**  
**DANH SÁCH CÁC BÊN LIÊN QUAN**

(Đính kèm Nghị quyết số: 07/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty CP Thủy điện Gia Lai)

STT	Tên Công ty	Mã số Doanh nghiệp
1.	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	5900181213
2.	Công ty TNHH Một thành viên Thủy điện Thượng Lộ	3301515921
3.	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp và Cơ điện Gia Lai	5900798510
4.	Công ty TNHH Một Thành viên Tư vấn và Phát triển Năng lượng Gia Lai	5900944828
5.	Công ty Cổ phần Điện TTC Đức Huệ - Long An	1101860490
6.	Công ty Cổ phần Năng lượng VPL	1301026028
7.	Công ty Cổ phần Năng lượng Điện Gió Tiền Giang	1201592559
8.	Công ty Cổ phần Nhà máy Điện Mặt trời Trúc Sơn	6400396685
9.	Công ty Cổ phần Hợp tác Phát triển Năng lượng tái tạo VI-JA	0316274631
10.	Công ty Cổ phần Điện Gió Ia Bang	5901142873
11.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tiền Giang	1201630317
12.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tân Thành	1201645433
13.	Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Cà Mau	2001358289
14.	Công ty Cổ phần Thủy Điện Trường Phú	3300507847
15.	Công ty Cổ phần Điện Gió LAVI (LAVI)	0317542562
16.	Công ty Cổ phần Năng lượng SOLWIND	0317704830
17.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	0301466073
18.	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	3900244389
19.	Công ty Cổ phần Năng lượng TTC	0314232731
20.	Công ty Cổ phần Năng lượng sạch Ninh Thuận	4500614277
21.	Công ty Cổ phần Năng lượng Bình Thuận	3401148351
22.	Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa	3600495818
23.	Công ty TNHH Một Thành viên Thành Thành Công Gia Lai	5900421955
24.	Công ty TNHH Một Thành viên Đường Biên Hòa - Ninh Hòa	4200636590
25.	Công ty TNHH Hải Vi	3900244283
26.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang	4500138596
27.	Công ty Cổ phần Phát triển nông nghiệp Thành Thành Công	3901183393
28.	Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Biên Hòa	0313733213
29.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong	3900243272-005
30.	Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh	3900243272
31.	Công ty TNHH Một Thành viên Nước Míaqua	3901241327
32.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	5900764381
33.	Công ty Cổ phần Biên Hòa - Thành Long	3900854955
34.	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công	3700594361
35.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bao Bì Thành Thành Công	1200482095
36.	Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía Đường Thành Thành Công	3901162964
37.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công	3500753423

38.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng	5800396328
39.	Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Bình	0302294892
40.	Công ty Cổ phần Du lịch Bến Tre	1300381220
41.	Công ty TNHH Du lịch TTC	4200351556
42.	Công ty Cổ phần Du lịch Núi Tà Cú	3400436653
43.	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Thuận	4500232976
44.	Công ty Cổ phần Nhà hàng Ngọc Lan Đình	0305445099
45.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Đà Lạt	5801088534
46.	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công	3900471864
47.	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	0303315400
48.	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu Công nghiệp Đặng Huỳnh	1100782200
49.	Công ty Cổ phần In Thanh Niên	0301326407
50.	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân	1701024018
51.	Công ty TNHH Toàn Thịnh Phát Bình Thuận	3400837253
52.	Công ty TNHH Một Thành viên Kinh doanh Dịch vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	0305829634
53.	Công ty Cổ phần Giáo dục Thành Thành Công	3601478519
54.	Công ty Cổ phần Thành Thành Nam	0312907273
55.	Công ty Cổ phần Giao dịch Hàng hóa Sơn Tín	0309139367
56.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Sơn Nhất	0313087961
57.	Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng Dịch vụ Hoa Đồng	0301616554
58.	Công ty Cổ phần Thương Tín Tàu Cuốc	0311349756
59.	Công ty Cổ phần Mai Lan	0302694361
60.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Đông Sài Gòn	0310195302
61.	Công ty Cổ phần Bao bì Kho bãi Bình Tây	0303256882
62.	Công ty Cổ phần May Tiến Phát	2100254530
63.	Công ty TNHH Thương Tín - CJ Cầu Tre	0314639132
64.	Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý Bất động sản Sài Gòn Thương Tín	0313552626
65.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hùng Anh Năm	0305466229
66.	Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	0400657801
67.	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Phòng Plaza	0200725331
68.	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	0315177868
69.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bất động sản TTC Land Phú Quốc	1702154595
70.	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TTC Land Long An	1101890706
71.	Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản TTC Land Hưng Điền	0315544652
72.	Công ty Cổ phần Cà phê Olympic (chuyên đổi từ Công ty Cổ phần Cà phê Tín Nghĩa)	3603425174
73.	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	3600283394
74.	Công ty Cổ phần Chè Thành Ngọc	5801408054
75.	Công ty Cổ phần Bất động sản Thành Thành Công Tân Thắng	0312909425
76.	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kết cấu Thép Đại Tín	0313911610
77.	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Đa Kai	0304364584
78.	Công ty Cổ phần Lộc Thổ	3901218896
79.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Tâm Bình An	1101806101

88566  
 G TY  
 H AN  
 DI EN  
 LAI  
 U-T.GIA

80.	Công ty TNHH MTV Tư vấn Sài Gòn Thương Tín	0304851612
81.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa	4201575358
82.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai	5900974477
83.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Tân Định	0301717873
84.	Công ty TNHH Lữ hành Quốc tế TTC	0316234004
85.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre	1300104040
86.	Công ty Chứng khoán KAFI	0304763613
87.	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Y tế DHA	0314796495
88.	Công ty TNHH Du Lịch TTC Huế	3301689861
89.	Công ty TNHH MTV Mía đường TTC ATTAPEU	01-00018240
90.	Công Ty TNHH Kasekam Youveakchun Svay Rieng	B110- 901803083
91.	DEG-DEUTSCHE INVESTITIONS- UND ENTWICKLUNGSGESEL LSCHAFT MBH	HRB1005
92.	JERA ASIA VIETNAM HOLDINGS PTE. LTD	CB0328





CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN GIA LAI

Số: 08/2023/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**  
(V/v Thông qua Thù lao HĐQT và Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT  
và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Thù lao Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023:**

1. Thù lao HĐQT năm 2023 (có tháng 13) và dự trù kinh phí hoạt động HĐQT năm 2023, cụ thể:

STT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2022	Thù lao năm 2023	Tổng cộng/ tháng
1	Chủ tịch HĐQT	01	40.000.000 đồng/người/tháng	40.000.000 đồng/người/tháng	40.000.000 đồng
2	Thành viên HĐQT	04	30.000.000 đồng/người/tháng	30.000.000 đồng/người/tháng	120.000.000 đồng
Cộng					160.000.000 đồng

Tổng thù lao HĐQT trong năm 2023 (đã bao gồm tháng 13) là: 2.080.000.000 đồng.

2. Thông qua dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) giao theo chức năng nhiệm vụ: tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023. HĐQT có trách nhiệm báo cáo trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HĐQT, BĐH;

-Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *und*  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÁI HÀ

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

**I. THÔNG TIN CÔNG TY**

- Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai (GHC).
- Địa chỉ trụ sở chính:** 114 Trường Chinh, Phường Phù Đồng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
- Mã số doanh nghiệp:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900288566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 23/5/2002, thay đổi lần thứ 13 ngày 11/11/2021.

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, TỶ LỆ THAM DỰ**

- Thời gian:** từ 08h00 phút, ngày 28/4/2023.
- Địa điểm:** Phòng Hội nghị lầu 03, Tòa nhà TTC, số 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Tỷ lệ tham dự:**

Ông Phạm Thành Tuấn Anh - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông trình bày Biên bản Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- Tổng số Cổ đông có quyền tham dự Đại hội: 4.346 Cổ đông, sở hữu 47.662.500 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số Cổ đông tham dự Đại hội: 16 Cổ đông, sở hữu 32.337.525 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 67,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Đính kèm Phụ lục danh sách đăng ký Cổ đông)

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định Pháp luật.

**III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP**

**1. Thông qua Nội quy làm việc tại ĐHĐCĐ**

Bà Nguyễn Thanh Nga - đại diện Ban Tổ chức trình bày Nội quy làm việc tại Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**2. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2022**

Bà Nguyễn Thanh Nga - đại diện Ban Tổ chức trình bày nội dung Chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**3. Thông qua thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu**

Bà Nguyễn Thanh Nga - đại diện Ban Tổ chức trình bày Danh sách dự kiến thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu:

**a. Ban Chủ tọa**

i. Bà Nguyễn Thái Hà	Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HDQT)	Chủ tọa
ii. Ông Võ Hoàng Vinh	Thành viên Độc lập HDQT Kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán (UBKT)	Thành viên
iii. Ông Ngô Trường Thạnh	Giám đốc Công ty	Thành viên

**b. Ban Thư ký**

i. Bà Đỗ Thị Nhung	Chuyên viên Pháp chế	Trưởng ban
ii. Bà Nguyễn Thanh Nga	Chuyên viên Văn phòng Công ty	Thành viên

**c. Ban Kiểm phiếu**

i. Ông Nguyễn Tiến Bằng	Kế toán trưởng	Trưởng ban
ii. Bà Nguyễn Thị Điều	Chuyên viên Văn phòng Công ty	Thành viên
iii. Ông Đỗ Nguyễn Xuân Trường	Chuyên viên Kế toán	Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**4. Thông qua các Báo cáo**

**a. Báo cáo Hoạt động của HDQT năm 2022 và Kế hoạch năm 2023**

Ông Phạm Thành Tuấn Anh - Thành viên HDQT trình bày Báo cáo.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**b. Báo cáo Hoạt động Năm 2022 của Thành viên Độc lập HDQT**

Ông Võ Hoàng Vinh - Thành viên Độc lập HDQT kiêm Chủ tịch UBKT trình bày Báo cáo.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**c. Báo cáo Hoạt động của UBKT năm 2022 và Kế hoạch năm 2023**

Ông Mai Văn Định - Thành viên HDQT kiêm Thành viên UBKT trình bày Báo cáo.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*



**d. Báo cáo Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023**

Ông Ngô Trường Thanh - Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**e. Báo cáo Tình hình sử dụng vốn**

Bà Châu Tiểu Phụng - Phó Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**5. Thông qua các Tờ trình**

Bà Châu Tiểu Phụng - Phó Giám đốc Công ty lần lượt trình bày các Tờ trình xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ:

- a. **Tờ trình 01:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
- b. **Tờ trình 02:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- c. **Tờ trình 03:** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối Lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023.

Ông Nguyễn Tiến Bằng - Kế toán trưởng Công ty lần lượt trình bày các Tờ trình xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ:

- a. **Tờ trình 04:** Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2023.
- b. **Tờ trình 05:** Thông qua Ký kết các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan (là tổ chức/pháp nhân) của Công ty.
- c. **Tờ trình 06:** Thông qua Thù lao HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023.

**6. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình**

Các Cổ đông bỏ phiếu thông qua.

**7. Đại hội tiến hành thảo luận, phát biểu**

Cổ đông Trần Thanh Hải - MSCĐ: GHC-00240, ý kiến:

- Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2023 giảm về doanh thu và lợi nhuận, như vậy cơ sở đưa ra kế hoạch này là gì?
- Dự án điện gió VPL đã hoàn thành đi vào hoạt động chưa? Tỷ lệ nắm giữ của GHC và tiềm năng đóng góp của Dự án vào GHC trong tương lai như thế nào?

Bà Nguyễn Thái Hà - Chủ tịch HĐQT và ông Ngô Trường Thanh - Giám đốc Công ty trao đổi như sau:

- Hoạt động năm 2022 tốt do Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh điện tốt (nước tốt) và đầu tư tài chính, qua năm 2023 do chi phí đầu tư tăng - mặt bằng lãi suất tăng với các khoản dư nợ hiện hữu, cũng như chu kỳ El Nino ít nhiều tác động đến Doanh thu, tuy nhiên cổ tức năm 2023 vẫn đảm bảo chi trả ở mức 25%.

- GHC nắm khoảng 30% cổ phần tại VPL, VPL là nhà máy điện gió có sức gió tốt nhất GEGGROUP, hiện đang hoàn tất đàm phán giá điện cho trụ thứ 7. Trong các năm đầu, chi phí lãi vay cao nên hoạt động Dự án VPL chưa có nhiều đột phá để chi trả cổ tức cao, tuy nhiên tiềm năng của Nhà máy là rất tốt.

#### IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

##### 1. Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình

Lúc 10 giờ 15, căn cứ Biên bản Kiểm phiếu, Ông Nguyễn Tiến Bằng – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình theo phương thức bỏ phiếu kín đối với từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung thông qua	Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết)	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	Tổng số phiếu biểu quyết tán thành	Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành	Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
<b>I. Thông qua các Báo cáo</b>								
1	Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch năm 2023	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	1.350.000	95,83%
2	Báo cáo Hoạt động năm 2022 của Thành viên Độc lập HĐQT	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	1.350.000	95,83%
3	Báo cáo Hoạt động của UBKT năm 2022 và Kế hoạch năm 2023	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	1.350.000	95,83%

856  
i TY  
HÀN  
ĐIẾ  
LA  
1-T.9

4	Báo cáo Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	1.350.000	95,83%
5	Báo cáo Tình hình sử dụng vốn	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	1.350.000	95,83%
<b>II. Thông qua các Tờ trình</b>								
1	Tờ trình 01: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	32.337.525	32.337.525	0	32.337.525	0	0	100,00%
2	Tờ trình 02: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	1.350.000	0	95,83%
3	Tờ trình 03: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023	32.337.525	32.337.525	0	30.985.825	1.350.000	1.700	95,82%

4	<b>Tờ trình 04:</b> Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2023	32.337.525	32.337.525	0	32.337.525	0	0	100,00%
5	<b>Tờ trình 05:</b> Thông qua Ký kết các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan (là tổ chức/pháp nhân) của Công ty	32.337.525	32.337.525	0	32.337.525	1.350.000	0	95,83%
6	<b>Tờ trình 06:</b> Thông qua Thù lao HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023	32.337.525	32.337.525	0	30.987.525	0	0	100,00%

#### V. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thanh Nga – Thành viên Ban Thư ký công bố toàn văn Biên bản họp của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản họp với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

## VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai kết thúc vào lúc 10 giờ 30 cùng ngày. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất giao cho HĐQT Công ty triển khai, theo dõi việc thực hiện các nội dung được Đại hội thông qua.

Biên bản này được lập 01 bản bằng tiếng Việt. Biên bản này có hiệu lực ngay sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai vào lúc 10 giờ 30 ngày 28/4/2023.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Thái Hà

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**

Đỗ Thị Nhung

